

## THI HƯƠNG THỜI NGUYỄN

### (QUA CÁC TRƯỜNG THI HƯƠNG HÀ NỘI, NAM ĐỊNH VÀ HÀ NAM)

1. Họ tên nghiên cứu sinh: ĐỖ THỊ HƯƠNG THẢO
2. Giới tính: Nữ
3. Ngày sinh: 15/11/1975
4. Nơi sinh: Hà Nội
5. Quyết định công nhận Nghiên cứu sinh số: 4152/QĐ-SĐH ngày 15 tháng 7 năm 2008 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội.
6. Các thay đổi trong quá trình đào tạo: Không
7. Tên đề tài luận án: *Thi Hương thời Nguyễn (Qua các trường thi Hương Hà Nội, Nam Định và Hà Nam)*
8. Chuyên ngành: Lịch sử Việt Nam cổ đại và trung đại
9. Mã số: 62 22 54 01
10. Cán bộ hướng dẫn khoa học: GS.TS Nguyễn Quang Ngọc
11. Tóm tắt các kết quả mới của luận án:

Luận án đã có những đóng góp mới trong nhận thức về giáo dục và khoa cử thời Nguyễn nói chung và thi Hương thời Nguyễn nói riêng như sau:

- Trong nửa đầu thế kỷ XIX, các vua Nguyễn có nhiều nỗ lực đưa hoạt động khoa cử trong đó có thi Hương trở nên hoàn bị trên cơ sở “gia cổ” mô hình đã có từ thời Lê và xây dựng những yếu tố mới, riêng của nhà Nguyễn.

- Hoạt động thi Hương của trường Hà Nội và Nam Định, sau sáp nhập thành trường Hà Nam, phác họa bức tranh thi Hương của đồng bằng Bắc bộ nói riêng và thời Nguyễn nói chung. Tại những nơi nhà Nguyễn duy trì được quyền quản lý, hoạt động thi Hương vẫn được duy trì ngay cả khi có những biến cố trước sức ép đòi mở cửa của người phương Tây. Việc tuyển lựa quan lại trong bộ máy hành chính tham gia vào hoạt động khoa cử ở các trường thi thể hiện mối quan hệ giữa khoa cử và chính trị. Kết quả nghiên cứu cho thấy tuổi trung bình đỗ Cử nhân của sĩ tử miền Bắc rơi vào khoảng 30 tuổi. Sau khi thi đỗ, các Cử nhân thời Nguyễn được bổ nhiệm vào các vị trí công việc ở cấp phủ, huyện. Điểm đáng lưu ý là về cơ bản toàn bộ các tỉnh miền núi phía Bắc (trừ Hưng Hóa) không có ai đỗ Cử nhân.

- Nhà Nguyễn đã dựa trên yêu cầu của thực tiễn xã hội Việt Nam thế kỷ XIX đặt ra các chính sách giáo dục với thi Hương và ở chừng mực nào đó, những chính sách này của nhà Nguyễn có hiệu quả nhất định. Ngoài mục đích lựa chọn nhân sự, qua các kỳ thi Hương, nhà Nguyễn đã thay đổi tương quan văn

hóa giữa các vùng thông qua giáo dục và khoa cử: số Cử nhân có nguồn gốc xuất thân ở miền Trung tăng lên rõ rệt, Nho giáo từng bước đặt được chỗ đứng và tạo dấu ấn trên vùng đất mới Nam bộ. Việc gia tăng số lượng người đỗ ở miền Trung và Nam bộ khiến cho sự chênh lệch về tỷ lệ quan lại giữa người miền Bắc, miền Trung và miền Nam trong bộ máy chính quyền là khá đáng kể.

- Từ nửa sau thế kỷ XIX, nền giáo dục khoa cử Việt Nam truyền thống đã bị thay đổi mạnh mẽ dưới tác động của quá trình xâm chiếm thuộc địa của Pháp. Nhằm mục đích hạn chế tối đa ảnh hưởng của văn hóa Trung Hoa ở Việt Nam cũng như tạo điều kiện cho quá trình khai thác thuộc địa, người Pháp đã từng bước xóa bỏ nền giáo dục Hán học, đưa tiếng Pháp và chữ Quốc ngữ thành nội dung thi bổ sung trong kỳ thi Hương truyền thống.

- Về cơ bản khoa cử Việt Nam có nhiều điểm tương đồng với khoa cử Trung Hoa. Tuy nhiên, nhìn ở khía cạnh tiếp xúc và giao lưu văn hóa, nhà Nguyễn đã có những điều chỉnh, thay đổi hay nói cách khác là tạo ra nét riêng cho giáo dục khoa cử Việt Nam trên cơ sở những tương đồng với giáo dục Trung Hoa. Trường thi Hương của Việt Nam khác với Trung Hoa ở quy mô, số lượng các kỳ thi, việc đặt danh hiệu cho người thi đỗ và bổ nhiệm người đỗ đạt.

12. Khả năng ứng dụng trong thực tiễn: trên cơ sở nhận thức về các chính sách giáo dục khoa cử của thời Nguyễn, có thể rút kinh nghiệm và điều chỉnh khi tiến hành thực thi các chính sách giáo dục đương đại.

13. Những hướng nghiên cứu tiếp theo: giáo dục và khoa cử Việt Nam thời cận hiện đại.

14. Các công trình đã công bố có liên quan đến luận án:

+ Đỗ Thị Hương Thảo, Vũ Thị Minh Thắng (2006), “Về kỳ thi bổ sung trong kỳ thi Hương truyền thống”, *Tạp chí Nghiên cứu Lịch sử* (9), tr.30-35.

+ Đỗ Thị Hương Thảo, Vũ Thị Minh Thắng (2008), “Trường thi Hương cuối cùng ở Bắc Kỳ - Trường thi Hương Nam Định”, *Tạp chí Nghiên cứu Lịch sử* (4), tr.11-19.

+ Đỗ Thị Hương Thảo, Vũ Thị Minh Thắng (2008), “Trường thi Hương cuối cùng ở Bắc Kỳ - Trường thi Hương Nam Định”, *Tạp chí Nghiên cứu Lịch sử* (5), tr.48-59.

+ Đỗ Thị Hương Thảo, Vũ Thị Minh Thắng (2010), “Giá trị của tài liệu lưu trữ: Qua nghiên cứu trường hợp “Trường thi Hương Nam Định”, Kỷ yếu hội thảo khoa học “*Khai thác và phát huy giá trị tài liệu lưu trữ trong nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn*”, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, H., tr.202-212.

+ Đỗ Thị Hương Thảo (2011), “Diện mạo trường thi Hương cuối cùng ở Bắc kỳ - Trường thi Hương Nam Định”, *Một chặng đường Nghiên cứu Lịch sử (2006 – 2011)*, Nxb. Thế giới, H., tr.551-570.

+ Đỗ Thị Hương Thảo (2012), “Chính sách giáo dục thời Nguyễn: Tiếp cận từ danh hiệu Phó bảng”, *Tạp chí Nghiên cứu Lịch sử* (7), tr.17-29.

+ Nguyễn Quang Ngọc, Đỗ Thị Hương Thảo (2012), “Cao Xuân Dục và những đóng góp của ông qua hai bộ sách Đăng khoa lục”, *Hội thảo khoa học “Danh nhân văn hóa Đông các Đại học sĩ Cao Xuân Dục”, thành phố Vinh, Nghệ An.*

+ Đỗ Thị Hương Thảo (2012), “Những thay đổi của trường thi Hương Thăng Long – Hà Nội dưới tác động của quá trình Pháp xâm lược Việt Nam”, *Tạp chí Khoa học (ĐHQG HN)* (4), tập 28, tr.244-253.

+ Đỗ Thị Hương Thảo (2013), “Chính sách khuyến khích giáo dục của nhà Nguyễn ở Nam bộ Việt Nam”, *Tạp chí Nghiên cứu Lịch sử* (3), tr.20-26.